

Ngụy Biện: Mỹ Giết NĐD Vì Ông Không Cho Mỹ Đưa Quân Vào VN?

Nhiều người CG thời phòng tinh thần chống Mỹ của ông nên Mỹ đã lật đổ ông. Đây là một **vót vát** của nhóm Cần Lao sống đến ngày nay trong cơn no cất ăm nhờ làm chum gửi ở đất Mỹ, nhưng vì muốn tôn vinh lãnh tụ Ngô Đình Diệm, cũng không ngần ngại hạ bệ Mỹ để mưu cầu quyền lực, lập lại một quốc gia Thiên Chúa giáo tại VN.

Lịch sử đã chứng minh ngược lại, NĐD luôn mong muốn có sự hiện diện của quân đội HK tại VN, nhưng trước hết tổng thống Kenenry chưa bao giờ chấp nhận điều này. Thứ nữa, tướng Edward Lansdale, bậc thầy, đồng thời là bạn của ông, luôn khuyên NĐD không nên làm như người Pháp, vì như vậy sẽ khiến Ngô triều có hình ảnh không tốt. Xin trích lại một tác giả CG, ông Đinh Từ Thức, dù rất bênh vực NĐD, nhưng vẫn viết khá trung thực về đề tài này, như trong bài *'50 năm sau biến cố 1 tháng 11, 1963: xét lại nguyên nhân và hậu quả'*, <http://damau.org/archives/29801>:

Trong cuốn *Edward Lansdale, the Unquiet American* xuất bản năm 1988, tác giả Cecil B. Currey đã kể lại cuộc gặp gỡ giữa anh em Tổng Thống Diệm và Tướng Edward Lansdale tại Dinh Độc Lập ngày 18 tháng 10, 1961:

Nhiều năm sau, Lansdale tiết lộ: *“Tôi chưa bao giờ nói với ai điều này. Diệm xác nhận rằng ông đã yêu cầu chính quyền Hoa Kỳ gửi quân chiến đấu Mỹ tới Việt Nam. Lansdale buồn rầu nhìn bạn mình. “Phải chăng ông đã đạt tới tình trạng khiến ông sẽ phải cần đến họ để sống còn?” Ông Nhu có mặt, và giống như chuyển trước của Lansdale, bắt đầu trả lời thay cho anh mình. Lansdale chặn ông ta. “Tôi hỏi anh ông những câu đó, không hỏi ông!” Cả hai người Việt*

ngồi yên lặng một lúc. Rồi ông Diệm trả lời. “Ông muốn nói rằng tôi không nên yêu cầu gửi quân? Lansdale hỏi một câu khác. “Ông có cần họ không?” Ông Diệm không trả lời ngay và cuối cùng nói “Thật ra, không cần”. Lansdale dịu giọng góp ý “Nên giữ như thế”. Sau này ông nói, “Tôi chống lại việc mang quân chiến đấu tới. Tôi đã nhìn thấy người Pháp làm và phác họa rằng chúng ta cũng sẽ làm như họ thôi – ngay cả với ý hướng tốt”. (tr. 238)

Ông Đinh Từ Thức còn viết thêm:

Về phía Hoa Kỳ, ngay từ thời lập quốc, những lời nói việc làm quan trọng liên hệ tới chính quyền thường được ghi chép và lưu trữ. Nếu quả thật chính quyền Mỹ đã có ý định, hay chính thức đòi lập căn cứ quân sự, hay đưa quân vào trực tiếp chiến đấu ở Việt Nam, điều này chắc chắn phải được ghi lại trong những tài liệu công khai hay bí mật. Trong nửa thế kỷ qua, về mối liên hệ giữa Mỹ và Việt Nam, những người trong cuộc đã viết hồi ký, hoặc trả lời phỏng vấn về vai trò của mình, cũng như những tài liệu mật hay tối mật, phần lớn đã được giải mật, không thấy tài liệu nào nói tới ý định hay đòi hỏi của Mỹ muốn lập căn cứ quân sự thường trực tại Việt Nam.

Tuy nhiên, có chứng cứ từ năm 1961, đã có nhiều đề nghị — từ cả giới quân sự và chính trị — đem quân Mỹ vào tham chiến ở Việt Nam. **Nhưng điều quan trọng là, tất cả những đề nghị này, đều đã bị Tổng Thống John Kennedy bác bỏ.**

Cũng theo tác giả CG này, chỉ người Việt bàn tán với nhau rằng, NĐD chống lại việc Mỹ muốn đem quân vào VN chứ không hề có tài liệu hay văn kiện chính thức nào chứng minh được Ngô Tổng Thống anh minh không muốn có sự hiện diện của Mỹ trên đất Việt:

Trước cuộc đảo chính mấy tháng, có một linh mục thuộc Dòng Jesuit Hoa Kỳ đã bí mật sang Anh gặp ông Luyện, muốn ông báo cho ông Diệm biết là sớm muộn gì Mỹ cũng giúp cho cuộc đảo chánh lật ông Diệm. Khi ông Luyện hỏi có thể làm cách nào để tránh được không, vị Linh Mục này khuyên ông Diệm:

“Nên nhượng bộ chính phủ Hoa Kỳ, đồng ý tất cả những gì người Mỹ muốn qua Đại Sứ Hoa Kỳ. (Theo ông Luyện thì người Mỹ muốn Việt Nam nhượng cảng Cam Ranh cho người Mỹ trong một thời gian, như Phi Luật Tân nhượng cảng Subic, và để cho người Mỹ một thời gian vào Việt Nam)”.

Ông Luyện đã cấp tốc từ London về Sài Gòn gặp anh mình, Đại Tá Duệ kể tiếp:

“Tổng Thống Diệm nói sẽ nghiên cứu kỹ việc này và báo ông Luyện sang gặp ông Nhu để bàn thêm. Ông Luyện gặp ông Nhu và ông Nhu có vẻ chú ý và cũng đồng ý nhưng ông lo rằng người Mỹ đòi mang quân vào và xử dụng Cam Ranh thì khó được tổng thống chấp thuận. Ông cũng lo rằng nếu người Mỹ mang quân vào thì Nga và Tàu sẽ giúp miền Bắc nhiều hơn và có thể cũng đem quân vào nữa. Như vậy, Việt Nam sẽ là bãi chiến trường đẫm máu.”

Đó là tất cả những gì tôi được biết từ phía người Việt về chuyện người Mỹ muốn mang quân chiến đấu vào Việt Nam và muốn xử dụng cảng Cam Ranh, **tất cả đều do những lời kể lại gián tiếp, không được chứng minh bằng tuyên bố hay văn kiện chính thức.**

Bất chấp sự thực này, nhóm Cần Lao CG vẫn tiếp tục thổi phồng những điều mà NĐD không có như: chống Mỹ, gia đình **gia phong** (đã gia phong sao bỏ đạo của tổ tiên?), Ngô Đình Nhu luôn theo mệnh lệnh huynh trưởng, **quyền huynh thế phụ** (lời của Cao Xuân Vỹ, CG mà lại cần đến các giá trị đạo đức của Nho giáo sao?) để che dấu cái tội NĐD làm tổng thống mà lại phải làm vui lòng NĐ Thực, dâng đất nước VN cho mẹ Maria.

Một tài liệu khác của tác giả Ngô Đắc Triết, trong bài ***Tổng thống Diệm và quân đội Mỹ***, <http://sachhiem.net/LICHSU/N/NgoDacTriet.php>

đưa ra những bằng chứng của Mỹ, cho thấy rõ ràng không những NĐD muốn Mỹ đưa quân vào VN, mà còn muốn cầu viện cả quân đội Đài Loan:

Mới nhất là bản tin ngày 23 tháng 12, 1997 của Associated Press trích từ hồ sơ dày hơn 800 trang của văn phòng Tổng tham mưu Liên quân Mỹ (Joint Chiefs of Staff) tiết lộ “Tổng thống Diệm đã dấu diếm những báo cáo chiến trường cho thấy cuộc chiến đã diễn tiến một cách bất lợi cho Nam VN” (“Diem had been hiding reports from the field that showed the war was going badly for the South Vietnamese”). Mặt khác, “vài tuần trước khi bị ám sát, TT Kennedy đã muốn các lãnh đạo quân sự lập cho ông một kế hoạch rút quân Mỹ khỏi VN sau cuộc bầu cử 1964” (“weeks before his assassination President Kennedy wanted his military leaders to draw up contingency plans for a U.S. withdrawal from Vietnam after the 1964 presidential election.”).

Bên kia những tiết lộ rõ rệt này về ý đồ của người Mỹ thì “*Hồ sơ Mật của Ngũ Giác Đài*” (“The Pentagon Papers”, Ed. Bantam Books Inc., 1971) lại cho thấy chính ông Diệm đã có ý đồ... xin thêm quân tác chiến **Mỹ và Tàu** vào VN, từ năm 1961!

“Điện văn của Tòa Đại sứ Mỹ ở Sài Gòn gửi bộ Ngoại Giao ngày 13 tháng 10, 1961 về những yêu cầu của ông Nguyễn Đình Thuần, Bộ trưởng Quốc Phòng của Nam VN...

Trong buổi họp ngày 13/10/1961 Thuần đã yêu cầu :

1. Gửi thêm các phi đoàn khu trục AD6...
2. Gửi phi công dân sự Mỹ...
3. Gửi quân Mỹ tác chiến hoặc quân Mỹ “cố vấn tác chiến” cho quân VNCH. Một phần quân số này sẽ đóng gần vĩ tuyến 17 để quân VNCH được rảnh tay chống quân du kích ở miền cao nguyên ...

4. Xin được biết phản ứng của Mỹ đối với đề nghị (của ông Diệm) xin Trung Hoa Quốc gia gửi một sư đoàn quân tác chiến vào khu vực hành quân ở vùng Tây Nam

Sử gia Vũ Ngự Chiêu cũng viết trong cuốn *Các Vua Cuối Nhà Nguyễn (Thiên Mệnh Đại Pháp) 1884-1945 – Tập 3 (Houston, TX: Văn Hóa, 2000)*, tr 1038, như sau:

“Tư liệu trong kho Cambodge-Laos-Vietnam ghi nhận Ngô Đình Diệm ít nữa cho tới ngày 7/11/1961, không những muốn đón nhận quân chiến đấu Mỹ và các nước bạn, mà còn tuyên bố đại đa số dân miền Nam tán thành (welcome) việc này. Như thế, những lời tuyên bố chống Mỹ vào năm 1963 của vợ chồng Ngô Đình Nhu chỉ nhằm vào các cố vấn quân sự Mỹ sau khi Ngô Đình Nhu đã bí mật gặp nhiều đại diện Cộng Sản...”

Từ tài liệu này của Vũ Ngự Chiêu, nếu kết hợp với bài phỏng vấn Dương Văn Hiếu của Lâm Lễ Trinh, người luôn sát cánh với nhóm CL trong bài *"Cuối cùng Dương Văn Hiếu lên tiếng,"* ta thấy ngay Ngô Đình Nhu muốn giăng bẫy HK, làm như muốn hiệp thương với miền Bắc, để bắt bí HK đem quân vào VN như họ muốn, nhưng trước mặt báo chí hoặc cấp dưới, NĐD luôn giả vờ chống đối sự hiện diện của Mỹ, vì dư biết tổng thống Kennedy không bao giờ chấp nhận. Nên nhớ Dương Văn Hiếu nguyên là trưởng đoàn Công Tác Đặc biệt Miền Trung thời Đệ Nhứt Cộng Hoà Việt Nam:

Lâm Lễ Trinh: Ông nghĩ sao về tin ông Nhu có qua Paris điều đình với De Gaulle về chuyện trung lập hoá Việt Nam và gặp Xứ uỷ Miền Nam, Ủy viên Bộ chính trị Bắc Việt Phạm Hùng tại rừng Tánh Linh, Long Khánh, để thương thuyết?

Dương Văn Hiếu: Tôi có nghe những tin ấy. Cá nhân tôi nghĩ chỉ đó là tin đồn. Một người quốc gia quyết liệt như Tổng Thống Diệm không thể bắt tay với Cộng Sản bất luận dưới hình thức nào vì Hiến pháp VN công khai

phủ nhận Xã hội Chủ nghĩa và đặc biệt, vì Cộng Sản đã giết dã man anh và cháu của Tổng Thống. **Đòn hiệp thương Nam-Bắc do ông Cố vấn Nhu tung ra có thể là một cách bắt bí Hoa kỳ. Không ngờ CIA đã biết rõ nội vụ. Ông Nhu đã chui vào cái bẫy do chính ông giăng ra.**

Nếu thêm vào các tài liệu này một khẳng định của sử gia, nhà phê bình chính trị Mỹ Theodore Draper nữa thì ta có quá nhiều tài liệu đánh tan cái ảo tưởng của nhóm CG cho rằng Mỹ giết NĐD vì ông không cho Mỹ đưa quân vào VN:

In his first months in office, Kennedy had to make up his mind whether Diem had failed and, if so, what to do about it. As Schlesinger tells the story, his advisers lined up in two camps, the "political" and the "military." Those who put a political effort in Vietnam as the first consideration saw no hope short of a "change of leadership" in Saigon, which meant dropping Diem in favor of some other South Vietnamese leader. Among those explicitly urging this course were John Kenneth Galbraith, then ambassador to India, and implicitly W. Averell Harriman, appointed Assistant Secretary of State for the Far East in 1961, and the writer Theodore H. White. Schlesinger refers to a "Harriman group" in the State Department which questioned subordinating the political to the military. Vice President Johnson went to Saigon in May 1961 and advised **in favor of more Vietnamese troop-training by American forces but against the commitment of American troops in combat.** He seems to have occupied a middle ground, defined by Schlesinger as "the reorientation of the military effort along with programs of political and economic reform." (*trích từ tập san Commentary, The American crisis: Vietnam, Cuba & the Dominican republic*)

[Trong những tháng đầu tiên tại vị tổng thống, Kennedy phải quyết định xem Diệm có thất bại hay không, và nếu có thì phải làm gì. Theo Schlesinger kể chuyện, các cố vấn của ông (tổng thống) chia thành hai nhóm, nhóm chủ trương giải pháp "chính trị" và nhóm theo giải pháp "quân sự". Người đặt kỳ vọng vào một nỗ lực chính trị tại VN như là ưu tiên hàng đầu đã nhìn thấy trong thời gian ngắn không thể có sự "thay đổi lãnh đạo"

tại Sài Gòn, nghĩa là hất ông Diệm xuống và ủng hộ một lãnh tụ khác của miền Nam. Trong số những người công khai ủng hộ giải pháp này có John Kenneth Galbraith, lúc đó là đại sứ Mỹ ở Ấn Độ; và người ngầm ủng hộ là W. Averell Harriman, được bổ nhiệm Phụ Tá Ngoại trưởng đặc trách về Viễn Đông năm 1961, và nhà văn Theodore H. White. Schlesinger, được coi như là "nhóm Harriman" trong Bộ Ngoại giao. Họ đặt vấn đề có nên xem giải pháp quân sự ưu tiên hơn giải pháp chính trị. Phó Tổng thống Johnson đến Sài Gòn vào tháng 5 năm 1961 đã mong muốn đào tạo quân đội VN bằng lực lượng Mỹ, nhưng chống lại sự hứa hẹn mang quân đội chiến đấu Mỹ vào. Ông dường như theo giải pháp trung dung, mà theo định nghĩa của Schlesinger là "tái định hướng các nỗ lực quân sự song song với các chương trình cải cách chính trị và kinh tế.]"

Tóm lại, NĐD chẳng phải là anh hùng, lại thiếu thông minh, tựa như đứa trẻ chơi dao không biết rằng dao giết người được thì cũng giết mình được.

Ông theo chủ thuyết Cần Lao Nhân Vị, trong đó Cần Lao là để đối nghịch với Lao Động, và Nhân Vị là để đối lập với Dân Chủ của Bắc Việt. Đây là triết lý nửa Tây nửa Tàu của Ngô Đình Nhu mang hơi hướng trí thức Tây Emmanuel Mounier, đứng giữa chủ nghĩa tự do tư bản và Cộng Sản, nôm na là humaniste, đòi hỏi một chỗ đứng được tôn trọng cho con người.

Humaniste trở thành *nhân vị*, và cần lao nhân vị chống lại cả hai đối cực cá nhân tiêu thụ (tư bản) cũng như cá nhân sản xuất (Cộng Sản). Triết lý chỉ là trang trí hoa hòe, đảng CL chưa hề tôn trọng sự lựa chọn êm ả cho người dân như lý thuyết của nó, ngược lại, đời sống dưới Ngô triều chủ trương ám sát, bắt bớ, tiêu diệt đối lập, đàn áp các tôn giáo khác với CG. Bản chất **công an trị** của thời Đệ Nhất Cộng Hòa được sử gia Theodor Draper ([The American Crisis: Vietnam, Cuba & the Dominican Republic](#)) viết như sau:

If he had cracked down only on the Communists, he would not have had to worry too much. The Communists, however, made up only a small part of those caught in Diem's dragnet. **By 1956, Diem was well on his way to creating a police state which silenced, exiled, imprisoned or put to death all rivals and critics indiscriminately.** His repression atomized and pulverized the Vietnamese society which he had just succeeded in giving

some semblance of unity. **The Communists picked up allies as quickly as he made enemies.** An able and sensitive observer, Robert Shaplen, says that the popularity of Diem's regime “began to **wane** seriously” as early as 1957 (sđd)

[Nếu ông Diệm chỉ bố ráp cộng sản, ông đã không cần phải lo âu nhiều. Thật ra, người CS chỉ là một số nhỏ trong số những người bị Diệm giăng lưới bắt. **Vào năm 1956, Diệm đã vững vàng trên con đường tạo ra một quốc gia công an trị, bịt miệng, lưu đày và cầm tù hoặc giết chết một cách bừa bãi những kẻ chống lại hoặc chỉ trích ông.** Sự trấn áp của ông đã nghiền nát xã hội VN mà ông vừa thành công tạo được cái bề ngoài có vẻ hiệp nhất. **Người CS lập tức kết nạp thành đồng minh của họ những ai bị ông Diệm biến thành kẻ thù.** Robert Shaplen, một quan sát viên tài năng và nhạy bén, nói rằng lòng dân đối với Chế độ Diệm đã bắt đầu phai nhạt trầm trọng ngay từ năm 1957.]

Núp dưới chiêu bài cần lao nhân vị, đường lối và chính sách của NĐD không mang dấu ấn Công giáo, mặc dù ông ưu tiên mọi việc cho Công giáo như cấp đất, cấp viện trợ xã hội của HK, ưu tiên đào tạo công chức Công giáo, và cho Công giáo nắm giữ hầu hết giáo dục VN. Theo trích dẫn của sử gia Nguyễn Mạnh Quang phía dưới, linh mục và cha cố còn có thể điều binh khiển tướng, uy quyền chỉ sau gia đình của tổng thống!

Cho nên, khen NĐD là lãnh tụ anh minh, người hùng dân tộc, e rằng lịch sử sẽ không chịu. Nếu đứng trên đại cuộc mà nhìn lại lịch sử, 20 năm của miền Nam chỉ làm chậm bước tiến trên con đường thống nhất và phát triển dân tộc, vì chính ông đã từ chối cuộc tổng tuyển cử theo hiệp định Genève làm tiền lệ cho các cuộc đàm phán không nghiêm chỉnh của nền Đệ Nhị Cộng Hòa tại Ba Lê. Hai mươi năm phân hai đất nước đã tạo ra một lần ranh ý hệ quốc cộng ăn sâu vào lòng người dân hai miền mà mãi đến nay vẫn chưa phai mờ, chỉ cần có dịp là lại đổ máu.